

Số: 534 /QNI-QLDN1
V/v trả lời chính sách thuế

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Văn phòng công chứng Hạ Long
Mã số thuế: 5701390999
Địa chỉ: Số 494 Nguyễn Văn Cừ, phường Hạ Long,
thành phố Quảng Ninh.

Thuế thành phố Quảng Ninh nhận được công văn số 157/CV-VPCCHL ngày 22/9/2026 của Văn phòng công chứng Hạ Long, mã số thuế 5701390999 (sau đây gọi tắt là Văn phòng) V/v đề nghị hướng dẫn chính sách thuế đối với khoản thù lao, thu nhập của thành viên hợp danh. Về vấn đề này, Thuế thành phố Quảng Ninh trả lời như sau:

1. Về khoản thu nhập chi trả cho thành viên hợp danh

1.1. Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 Luật Công chứng số 46/2024/QH15 ngày 26/11/2024, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 04/2026/QH16 ngày 23/4/2026 quy định:

“Điều 23. Văn phòng công chứng

1. Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan đối với loại hình công ty hợp danh. Tại các đơn vị hành chính cấp xã có mật độ dân số thấp, cơ sở hạ tầng, dịch vụ chưa phát triển và khó khăn trong việc thành lập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh thì được thành lập Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân. Đơn vị hành chính cấp xã không còn thuộc trường hợp được thành lập Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thì Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân đã được thành lập trước đó vẫn được tiếp tục hoạt động.

Chính phủ quy định việc chuyển đổi loại hình Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình công ty hợp danh.

....

2. Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình công ty hợp danh phải có từ 02 thành viên hợp danh trở lên và không có thành viên góp vốn. Các thành viên hợp danh phải là công chứng viên và có quyền ngang nhau khi quyết định các vấn đề của Văn phòng công chứng. Trưởng Văn phòng công chứng phải là thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng và đã hành nghề công chứng từ đủ 02 năm trở lên.

Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thì chủ doanh nghiệp tư nhân đồng thời là Trưởng Văn phòng công chứng và phải là công chứng viên đã hành nghề công chứng từ đủ 02 năm trở lên.”

Căn cứ vào quy định trên, Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo quy định đối với loại hình công ty hợp danh; Văn phòng công chứng tổ chức và hoạt động theo loại hình công ty hợp danh phải có từ 02 thành viên hợp danh trở lên, các thành viên hợp danh phải là công chứng viên; Trưởng Văn phòng công chứng phải là thành viên hợp danh.

1.2. Tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 quy định:

“Điều 3. Thu nhập chịu thuế

...

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm:

- a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công;*
- b) Tiền thù lao, các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền dưới mọi hình thức;*

c) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, thu nhập khác trừ các khoản: phụ cấp, trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công; phụ cấp quốc phòng, an ninh; phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm; phụ cấp thu hút, phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật; phụ cấp, trợ cấp, sinh hoạt phí do cơ quan Việt Nam ở nước ngoài chi trả; trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, trợ cấp tuất hàng tháng và các khoản trợ cấp khác theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm; trợ cấp mang tính chất bảo trợ xã hội và các khoản phụ cấp, trợ cấp, thu nhập khác không mang tính chất tiền lương, tiền công do Chính phủ quy định.

3. Thu nhập từ đầu tư vốn, bao gồm:

- a) Tiền lãi cho vay;*
- b) Lợi tức cổ phần;*
- c) Thu nhập từ đầu tư vốn dưới các hình thức khác”.*

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp khoản tiền Văn phòng chi trả cho thành viên hợp danh được xác định là tiền lương, tiền công, thù lao thì các loại thu nhập này thuộc thu nhập chịu thuế TNCN.

1.3. Tại khoản 27, khoản 30 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 quy định:

“ ...

27. *Phần vốn góp là tổng giá trị tài sản của một thành viên đã góp hoặc cam kết góp vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh. Tỷ lệ phần vốn góp là tỷ lệ giữa phần vốn góp của một thành viên và vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh.*

...

30. *Thành viên công ty hợp danh bao gồm thành viên hợp danh và thành viên góp vốn."*

Tại Điều 12 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 quy định:

"Điều 12. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ đầu tư vốn

1. *Thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn của cá nhân cư trú được xác định bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất 5%.*

2. *Thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là tổng số các khoản thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn quy định tại khoản 3 Điều 3 của Luật này mà người nộp thuế nhận được theo từng lần phát sinh.*

3. *Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế hoặc thời điểm người nộp thuế nhận được thu nhập..."*

Tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định:

"Điều 9. Thu nhập từ đầu tư vốn

Thu nhập từ đầu tư vốn quy định tại khoản 3 Điều 3 của Luật Thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

...

2. *Cổ tức nhận được từ việc góp vốn mua cổ phần; lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh và các hình thức kinh doanh khác theo quy định của pháp luật; lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào tổ chức tín dụng; lợi tức nhận được do góp vốn vào quỹ đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật."*

Căn cứ quy định nêu trên lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty hợp danh thuộc trường hợp thu nhập từ đầu tư vốn và thực hiện nghĩa vụ thuế TNCN tương ứng tại thời điểm phát sinh. Đối với thu nhập từ đầu tư vốn của cá nhân hai thành viên hợp danh thì thực hiện theo quy định tại Điều 12 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

2. Về thuế TNCN

Tại khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“ Điều 25. Khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

1. Khấu trừ thuế

.....

b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

.....

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.

Cá nhân làm cam kết theo hướng dẫn tại điểm này phải đăng ký thuế và có mã số thuế tại thời điểm cam kết.”

Tại khoản 1, khoản 3 Điều 46 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định:

“Điều 46. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú được xác định bằng thu nhập tính thuế quy định tại khoản 2 Điều

này, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập, nhân (x) với thuế suất tại Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Điều 9 của Luật Thuế thu nhập cá nhân. Số thuế tính theo từng bậc thuế xác định bằng phần thu nhập tính thuế của bậc thuế nhân (x) với thuế suất tương ứng của bậc thuế đó.

.....

3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công là thời điểm người sử dụng lao động trả tiền lương, tiền công cho người nộp thuế hoặc thời điểm người nộp thuế nhận được thu nhập, kể cả các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản trợ cấp, phụ cấp và thu nhập khác quy định tại Điều 8 của Nghị định này trong kỳ tính thuế.”

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 50 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định:

“Điều 50. Khấu trừ thuế

1. Trừ các đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, khi tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập cho người nộp thuế phải thực hiện khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân căn cứ vào:

a) Thu nhập tính thuế tháng (đối với các khoản thu nhập do tổ chức, cá nhân chi trả, chi trả thay cho cá nhân);

b) Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Điều 9 của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

2. Tổ chức, cá nhân trả tiền lương, tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng lao động dưới 03 tháng (bao gồm cả trường hợp trả tiền lương, thu nhập khác cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động) mà mức chi trả thu nhập từ 05 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân theo tỷ lệ 10% trên thu nhập trước khi trả thu nhập cho cá nhân. Trường hợp mức chi trả thu nhập dưới 05 triệu đồng/lần thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% khi cá nhân có yêu cầu.

Trường hợp cá nhân chỉ có thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi giảm trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật liên quan khác.

Căn cứ vào cam kết của cá nhân, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách

và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế và nộp cho cơ quan thuế.

Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần theo quy định tại khoản 1 Điều này, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ 03 tháng trở lên tại nhiều nơi”.

Văn phòng chi trả tiền lương, tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho 02 thành viên hợp danh thuộc trường hợp thu nhập từ tiền lương, tiền công thì thực hiện kê khai và tính thuế TNCN theo quy định nêu trên tương ứng từng thời điểm phát sinh.

3. Về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN

Tại điểm b và điểm d khoản 8 Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 quy định các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“ Điều 10. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

8. Chi cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

...

b) Các khoản tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động hoặc văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử người sang làm việc tại Việt Nam (đối với trường hợp người nước ngoài được điều chuyển hoặc di chuyển trong nội bộ Tập đoàn, giữa công ty mẹ với công ty con); Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn.

d) Tiền lương, tiền công của chủ doanh nghiệp tư nhân, chủ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do một cá nhân làm chủ; thù lao trả cho các sáng lập viên, thành viên của hội đồng thành viên, hội đồng quản trị mà những người này không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh;”

Căn cứ vào các quy định, trường hợp Văn phòng chi trả thù lao, thu nhập trả cho 02 thành viên hợp danh nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định của pháp luật hiện hành và có đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định của pháp luật thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

4. Về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Việc xác định nghĩa vụ tham gia BHXH, BHYT đối với tiền lương, phụ cấp, khoản hỗ trợ của thành viên hợp

đanh đề nghị Văn phòng có văn bản gửi đến cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Quảng Ninh để được hướng dẫn.

Đề nghị Văn phòng công chứng Hạ Long căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị; đối chiếu với các văn bản được trích dẫn nêu trên và các văn bản pháp luật khác có liên quan để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp còn vướng mắc, Văn phòng liên hệ Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 - Thuế thành phố Quảng Ninh theo địa chỉ: Đường 25/4, phường Hồng Gai, thành phố Quảng Ninh; số điện thoại: 0982.210.108 để được hỗ trợ.

Thuế thành phố Quảng Ninh trả lời đề Văn phòng công chứng Hạ Long được biết và thực hiện./. *llh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế TP (để b/c);
- Phòng: NVDTPC;
- Website;
- Lưu: VT, QLDN1 (02b). *llh*

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Thị Minh



Thuế thành phố Quảng Ninh đề nghị NNT quan tâm thực hiện khảo sát sự hài lòng của NNT đối với cơ quan Thuế bằng cách quét mã QR